

**SẢN PHẨM**  
**DẦU BÓNG CHỐNG TỤ BẨN****Kiểu mẫu chung:**

Dầu bóng không tụ bẩn gốc copolymer tributyltin

**GIỚI THIỆU**

Lớp sơn dày chống tụ bẩn, tiết kiệm với tính năng bóng và chống tụ bẩn tuyệt hảo.

**PHẠM VI ỨNG DỤNG**

Vùng dưới mơn nước cho tàu biển dương với thời hạn sử dụng trên 36 tháng.

**CHIU NHIỆT ĐỘ**

Liên tục: 65<sup>0</sup>C

Không liên tục: 80<sup>0</sup>C

**YÊU CẦU LỚP NỀN VÀ LỚP LÓT**

Sơn trên thép được chuẩn bị đạt tiêu chuẩn và /hoặc lớp chống tụ bẩn đã lão hóa nhưng trong điều kiện còn tốt. Cần tham khảo chỉ dẫn của **Lemax Laboratory Technical Division** cho lớp lót.

**YÊU CẦU LỚP MẶT**

Tuổi thọ của sơn tỉ lệ thuận với độ dày của lớp sơn.

**HÀM LƯỢNG CHẤT RẮN:** 52± 2%**ĐỘ DÀY TIÊU CHUẨN LỚP MÀNG**

Ướt: 190 micromet

Khô: 100 micromet

**MỨC PHỦ LÍ THUYẾT CHUẨN DFT:**

5,2 m<sup>2</sup>/lit.

**MÀU SẮC:** Đỏ (nhạt, đậm)**ĐỘ BÓNG:** Bóng vừa.**NHIỆT ĐỘ BẮT CHÁY:** 26<sup>0</sup>C.**TRONG LƯỢNG RIÊNG:** 1,65 kg/lít.

**LƯU Ý:** Màu của lớp màng sẽ thay đổi khi bị ngập nước như sau:

Nhạt ≥ hồng

Đậm ≥ hồng xám.

**CHUẨN BỊ BỀ MẶT:** Làm sạch bề mặt bằng luồng nước sạch với áp suất cao. Bề mặt phải sạch không dầu, mỡ, tạp chất và sơn cũ phải khô. Lớp sơn chống gỉ phải khô và không nhiễm tạp chất cũng như ẩm để đảm bảo cho độ bám dính tốt. Sơn sửa các lỗi và phơi trần lớp chống gỉ trước khi sơn **LEMAX 70 AF**.

**TỈ LỆ PHA TRỘN:** Gói đơn

**HƯỚNG DẪN PHA TRỘN:** Trộn đều trước khi thi công.

**THỜI GIAN BẢO QUẢN:** Gói đơn

**LÀM SẠCH VÀ PHA LOÃNG:** Thinner #3.

**THIẾT BỊ PHUN:**

Vòi: 0,021 – 0,027” góc 65 – 80<sup>0</sup>.

Áp suất: 160kg/cm<sup>2</sup> (2300 psi)

**Chổi hoặc Con lăn:** Khu vực nhỏ hẹp và sơn sửa.

**ĐIỀU KIỆN THI CÔNG:**

	<b>Vật liệu</b>	<b>Bề mặt</b>
Tối thiểu:	5 <sup>0</sup> C	0 <sup>0</sup> C
Tối đa:	40 <sup>0</sup> C	50 <sup>0</sup> C
	<b>Xung quanh</b>	<b>Độ ẩm</b>
Tối thiểu:	0 <sup>0</sup> C	0 <sup>0</sup> C
Tối đa:	50 <sup>0</sup> C	85 <sup>0</sup> C

**THỜI GIAN KHÔ (DFT TIÊU CHUẨN)**

	<b>Sờ khô</b>	<b>Khô cứng</b>
10C/65% Rh	3 giờ	12 giờ
20C/65% Rh	2 giờ	8 giờ
30C/65% Rh	1 giờ	4 giờ

**THỜI DỪNG GIỮA CÁC LỚP**

	<b>Sờ khô</b>	<b>Khô cứng</b>
10C/65% Rh	12 giờ	-
20C/65% Rh	8 giờ	-
30C/65% Rh	4 giờ	-

**THỜI GIAN KHÔ TRƯỚC KHI CHO NGẬP NƯỚC**

	<b>Tối thiểu</b>	<b>Tối đa</b>
10C/65% Rh	24 giờ	-
20C/65% Rh	16 giờ	-
30C/65% Rh	12 giờ	-

**ĐIỀU KIỆN LƯU KHO**

Lưu kho trong điều kiện khô và mát.